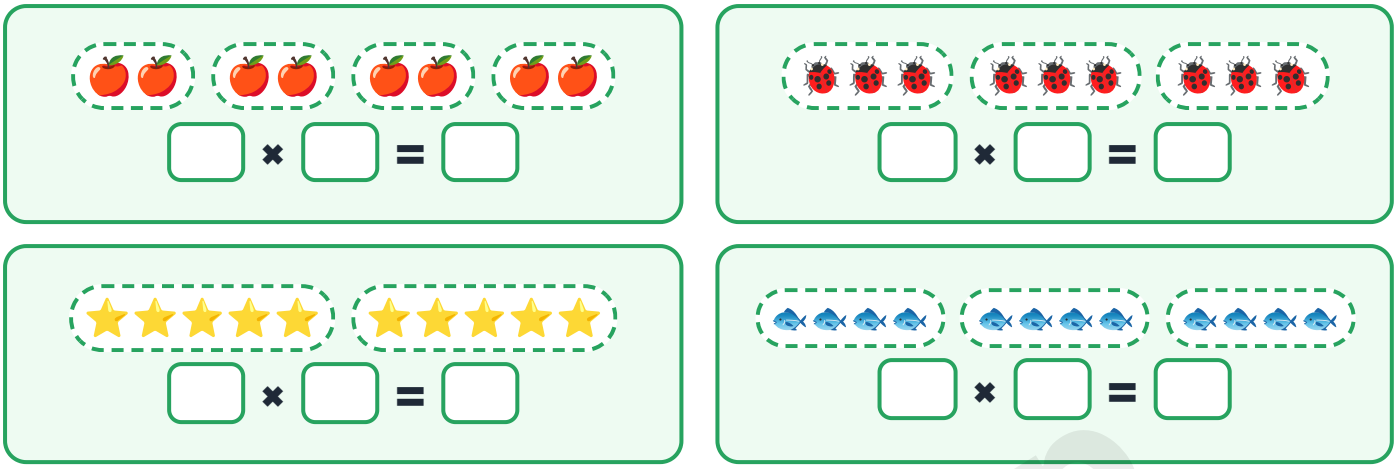
PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 2

Phép nhân · Thừa số, tích · sách Kết nối tri thức

Tuần 21

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Viết phép nhân thích hợp với mỗi tranh



□ × □ = □

□ × □ = □

□ × □ = □

□ × □ = □

Bài 2: Viết tổng thành phép nhân

4 + 4 + 4 + 4 = □ × □

5 + 5 + 5 + 5 = □ × □

2 + 2 = □ × □

2 + 2 + 2 = □ × □

3 + 3 = □ × □

3 + 3 + 3 = □ × □

Bài 3: Tính tích (chuyển thành tổng)

4 × 4 = 4 + 4 + 4 + 4 = □

2 × 3 = 2 + 2 + 2 = □

5 × 4 = 5 + 5 + 5 + 5 = □

4 × 3 = 4 + 4 + 4 = □

Bài 4: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. Trong phép nhân 5 × 3 = 15, số 15 được gọi là:

A thừa số B tích C tổng

2. Phép nhân có hai thừa số là 2 và 6 là:

A 2 + 6 B 2 × 6 C 6 − 2

Bài 5: Bài toán

1. Mỗi đĩa có 3 quả cam. Hỏi 4 đĩa như thế có bao nhiêu quả cam?

.....

.....

.....

onthi.app
Ôn thi · phiếu bài tập in miễn phí có đáp án

ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 21

Bài 1: Viết phép nhân thích hợp với mỗi tranh

2 × 4 = 8 3 × 3 = 9 5 × 2 = 10 4 × 3 = 12

Bài 2: Viết tổng thành phép nhân

4 + 4 + 4 + 4 = 4 × 4 5 + 5 + 5 + 5 = 5 × 4 2 + 2 = 2 × 2 2 + 2 + 2 = 2 × 3 3 + 3 = 3 × 2

3 + 3 + 3 = 3 × 3

Bài 3: Tính tích (chuyển thành tổng)

4 × 4 = 4 + 4 + 4 + 4 = 16 2 × 3 = 2 + 2 + 2 = 6 5 × 4 = 5 + 5 + 5 + 5 = 20

4 × 3 = 4 + 4 + 4 = 12

Bài 4: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. B (tích) 2. B (2 × 6)

Bài 5: Bài toán

1. 4 đĩa có số quả cam là: 3 × 4 = 12 (quả cam). Đáp số: 12 quả cam.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án